

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT HẢI
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày 03-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Năm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Lợi

Ông Đỗ Văn Tân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 12-6-1984 tại thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố 16, thị trấn CB, huyện CH, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị L, bố: Chưa xác định được (con ngoài giá thú); có vợ là Hà Thị N(đã ly hôn), có 01 con 05 tuổi; tiền án: 03 tiền án (02 tiền án đã xóa án tích; 01 tiền án chưa xóa án tích, Bản án số 59/2016/HSST ngày 28-10-2016, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy); tiền sự: 02 tiền sự đã hết thời hiệu; bị tạm giữ từ ngày 28-10-2019, chuyển tạm giam ngày 31-10-2019; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Mạnh H, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 28-10-2019, tại tổ dân phố 18 thị trấn Cát Bà, Công an huyện Cát Hải bắt quả tang Nguyễn Văn T đang cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ ở túi quần bên phải phía trước đang mặc của T 40 túi nilon chứa chất bột màu trắng dạng cục (mẫu số 1), T khai là ma túy loại Heroine và 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng dạng cục (mẫu số 2), T khai là ma túy đá. Công an huyện Cát Hải đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiến hành giám định theo quy định pháp luật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải, Nguyễn Văn T khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 05 giờ 40 phút ngày 28-10-2019, T đi phương tiện công cộng từ thị trấn Cát Bà vào nội thành Hải Phòng mục đích để mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. T đến khu vực đường tàu thuộc phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 40 túi nilon ma túy loại Heroine và 02 túi nilon ma túy đá với giá 3.200.000 đồng. T cất giấu 42 gói ma túy mua được vào túi quần bên phải phía trước đang mặc và đi về Cát Bà. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi T đến khu vực tổ dân phố 18, thị trấn Cát Bà thì bị tổ công tác Công an huyện Cát Hải bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Bản Kết luận giám định số 558/KLGD(Đ6) ngày 30-10-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng trong 40 túi nilon (mẫu số 1) là ma túy, khối lượng 3,9144 gam, là loại Heroine; Tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon (mẫu số 2) là ma túy, khối lượng 1,8378 gam, là loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 08-01-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo có hành vi cất giấu trái phép 3,9144 gam, là loại Heroine và 1,8378 gam, là loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo có 01 tiền án, năm 2016 chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm, theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, vì bị cáo không có tài sản riêng, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định thu giữ được của Nguyễn Văn T.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người làm chứng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, của người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 28-10-2019, T đi từ huyện Cát Hải vào nội thành Hải Phòng mua được 42 gói ma túy của một người phụ nữ không quen biết với giá 3.200.000 đồng, T cất giấu số ma túy vào túi quần bên phải phía trước đang mặc và đi về thị trấn Cát Bà. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi T đến khu vực tổ dân phố 18, thị trấn Cát Bà thì bị tổ công tác Công an huyện Cát Hải phát hiện bắt quả tang T có hành vi cất giữ trái phép tổng trọng lượng ma túy là 5,7522 gam, trong đó 3,9144 gam Heroine và 1,8378 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng và bán trái phép. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời có tác dụng giáo dục chung, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2005 cho đến nay; trong thời gian 13 năm kể từ năm 2003 đến năm 2016, bị cáo đã có 03 tiền án, trong đó 02 tiền án đã xóa án tích, 01 tiền án chưa xóa án tích; tiền sự: 02 tiền sự đã hết thời hiệu. Tuy, 02 tiền án đã được xóa án tích, 02 tiền sự đã hết thời hiệu không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng cho

thấy bị cáo có nhân thân rất xấu và coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 59/2016/HSST ngày 28-10-2016 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo T 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đến nay chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản riêng. Việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là không có khả năng thực hiện được, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định.

Về các vấn đề khác:

[9] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T khai đã bán ma túy cho người đàn ông tên Quang, số lượng ma túy và số tiền có được sau khi bán, T không nhớ rõ. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người phụ nữ và người đàn ông trên, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn T 09 (Chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 28-10-2019.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong chất ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T còn lại sau giám định. Đặc điểm vật

chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08-01-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án,

Buộc bị cáo **T** phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 27);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Năm